TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 05-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Tăng Hữu.
2. Bà Trần Thị Thúy Sâm.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường khu phố H, thị trấn C, huyện L, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST - HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn N, sinh ngày 05/3/1989 tại Quảng Bình, nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị B; vợ là Trần Thị P, có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH MTV TM&VT ĐC; địa chỉ: Thôn TL, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Văn H, sinh năm 1991, trú tại xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương (theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2019), có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH H, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H, sinh năm 1962, trú tại thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Bình (theo văn bản ủy quyền số 16/GUQ ngày 17/10/2018), có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã VT, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 31 phút ngày 02/10/2018, Võ Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh hướng Cam Lộ đi Gio Linh với vận tốc 70-80km/h. Khi đi đến km1077+350, N nhìn thấy phía trước cùng chiều có chị Nguyễn Thị H dọn cỏ ở lề đường nên hãm phanh, điều khiển xe ôtô di chuyển sang phần đường bên trái để tránh, sau đó N đánh lái, điều khiển xe di chuyển qua lại phần đường bên phải theo hướng đi thì phần sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô bị trượt trên mặt đường xoay ngang chiếm phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều và va chạm với phần đầu phía trước bên trái của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 do anh Trần Văn H điều khiển. Hậu quả: 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định số 687/KLGĐ-PC09 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 là phần sau bên trái sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 được kéo bởi xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 va chạm với phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47.

- Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm giữa 02 phương tiện trên hiện trường. Chiều hướng chuyển động 02 phương tiện: Liền trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 di chuyển theo hướng Cam Lộ đi Gio Linh va chạm vào xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 di chuyển theo hướng ngược lại.

- Hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 đảm bảo.

- Mảnh cao su màu đen không rõ hình dạng thu tại vi trí số 6 trên hiện trường là của lốp trong trục thứ 6 bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 được hình thành trong quá trình va chạm giữa 02 phương tiện tạo nên.

- Đầu đoạn dây cao su màu đen thu tại vị trí số 5 trên hiện trường khớp với đầu đoạn dây cao su màu đen thu tại bánh ngoài trục thứ 5 bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86. Các dấu vết này được hình thành trong quá trình va chạm giữa 02 phương tiện tạo nên.

Tại bản kết luận giám định số 698/KLGĐ-PC09 ngày 16/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Không tìm thấy dữ liệu tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 gắn thiết bị giám sát hành trình ký hiệu A1.

- Tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 gắn thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định ký hiệu A2 vào ngày 02/10/2018 trong khoảng thời gian xảy ra tai nạn 30 giây trước khi dừng hẳn xe, từ giây thứ nhất đến giây thứ 16 tăng từ 73km/h đến 82km/h, từ giây thứ 17 đến giây thứ 30 giảm từ 81km/h đến khi dừng hẳn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTS ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 là 225.643.000 đồng; giá trị thiệt hại xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 là 30.250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSCL ngày 04/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Võ Văn N tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử Võ Văn N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi hình phạt tù;

- Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo;

- Trả lại cho chủ phương tiện 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28; 01 giấy biên nhận thế chấp sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 73R-002.86; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 6017672 và KC 6017174; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 80172013;

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 31 phút ngày 02/10/2018, Võ Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-002.86 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh hướng Cam Lộ đi Gio Linh đoạn qua Km1077+350 thuộc địa phận xã T, huyện L thì va chạm với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C-068.05 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 34R-003.47 của Công ty TNHH MTV TM&VT ĐC do anh Trần Văn H điều khiển theo hướng ngược lại làm xe ô tô 34C-068.0 hư hỏng gây thiệt hại 225.643.000 đồng.

Khoản 1, 11 Điều 5, Điều 7 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định người điều khiển phương tiện

tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có biển cảnh báo nguy hiểm, trời mưa; tốc độ tối đa cho phép của xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc ngoài khu vực đông dân cư trên đường hai chiều không có dải phân cách giữa là 60km/h. Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường.

Trong vụ tai nạn này Võ Văn N điều khiển phương tiện cơ giới trên đoạn có biển báo ngoặt trái nguy hiểm, trong điều kiện trời mưa nhưng không giảm tốc độ mà còn chạy quá tốc độ cho phép nên khi xử lý tình huống đã để xe mình lấn sang phần đường ngược chiều gây tai nạn. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra, Võ Văn N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Võ Văn N là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do không tuân thủ pháp luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm thiệt hại tài sản 225.643.000 đồng, cần xử phạt mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cùng với chủ phương tiện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, là lao động chính của gia đình nên cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, có điều kiện lao động nuôi gia đình. Bị cáo phải chịu thời gian thử thách án treo gấp đôi hình phạt bị áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự đã thỏa thuận về việc bồi thường dân sự. Các bên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho chủ sở hữu các vật, tài sản, giấy tờ thu giữ trong vụ án, việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật.

Vật chứng, giấy tờ còn lại gồm:

- 02 đoạn dây cao su màu đen, 01 mảnh cao su màu đen không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 790169135025 trả lại cho bị cáo;

- 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28; 01 giấy biên nhận thế chấp sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 73R-002.86; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện

giao thông cơ giới số KC 6017672 và KC 6017174; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 80172013 trả lại cho chủ phương tiện.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Võ Văn N** phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*;

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Văn N 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 đoạn dây cao su màu đen, 01 mảnh cao su màu đen;

+ Trả lại cho Võ Văn N giấy phép lái xe hạng FC số 790169135025;

+ Trả lại cho Công ty TNHH H 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-045.28; 01 giấy biên nhận thế chấp sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 73R-002.86; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 6017672 và KC 6017174; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 80172013.

(*Các vật nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 08/7/2019; riêng giấy phép lái xe, 02 giấy biên nhận; 02 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm hiện có tại hồ sơ vụ án).*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự trong vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, trường hợp vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn